

QUAN NIỆM NGHỆ THUẬT VỀ CON NGƯỜI TRONG VĂN XUÔI MẠC CAN

Hồ Thị Ngọc Nho^{1*}

¹Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ

* Email: ngocnho2009@gmail.com

Ngày nhận bài: 30/11/2022

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 06/03/2023

Ngày chấp nhận đăng: 03/04/2023

TÓM TẮT

Dù xuất hiện khá muộn trên văn đàn nhưng Mạc Can là một trong những nhà văn Việt Nam đương đại gây được ấn tượng mạnh mẽ trong lòng độc giả. Nghiên cứu văn xuôi Mạc Can, chúng tôi muốn chỉ ra quan niệm nghệ thuật về con người trong văn xuôi Mạc Can chính là biểu đạt những con người nghệ sĩ khổ đau mà cao quý của không gian vùng Nam Bộ. Đồng thời chúng tôi khám phá những thông điệp nhân văn và đẹp đẽ mà nhà văn gửi gắm.

Từ khóa: nhà văn Mạc Can, quan niệm nghệ thuật về con người, văn xuôi.

ARTISTIC CONCEPTION OF MAN IN MAC CAN'S PROSE

ABSTRACT

Mac Can is one of the contemporary Vietnamese authors who has left a lasting impression on readers despite making his literary debut rather late. In this study on Mac Can's prose, we want to emphasize how the noble and afflicted Southern artists are reflected in the artistic conception of man in Mac Can's prose. At the same time, we discovered the beautiful and humane message that writer Mac Can sent.

Keywords: artistic conception of people, prose, writer Mac Can.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong văn học, con người là đối tượng chủ yếu. Tất cả những gì liên quan đến con người, thuộc về con người đều nằm trong phạm vi biểu hiện của văn học. Theo *Từ điển thuật ngữ văn học*: “Quan niệm nghệ thuật về con người là hình thức bên trong của sự chiếm lĩnh đời sống, là hệ quy chiếu ẩn chìm trong hình thức nghệ thuật, nó gắn với các phạm trù phương pháp sáng tác, phong cách nghệ thuật, làm thành thước đo của hình thức văn học và là cơ sở của tư duy nghệ thuật” (Lê Bá Hán & cs., 2010). Trần Đình Sử (2017) cho rằng: “Quan niệm nghệ thuật về

con người là sự lý giải, cắt nghĩa, sự cảm thấy con người đã được hóa thân thành các nguyên tắc, phương tiện, biện pháp, hình thức thể hiện con người trong văn học, tạo nên giá trị nghệ thuật và thẩm mỹ cho các hình tượng nhân vật trong đó”.

Mạc Can ghi dấu ấn trên văn đàn từ giải A cuộc thi tiểu thuyết năm 2005 của Hội Nhà văn Việt Nam với tác phẩm *Tám ván phông dao*. Sau đó, ông viết nhiều hơn và được độc giả yêu quý đón nhận qua các đầu sách đã xuất bản như: *Tờ đô-la 100 âm phủ*, *Cuộc hành lễ buổi sáng*, *Tạp bút Mạc Can*, *Người nói tiếng bò câu*, *Phóng viên mồ côi*, *Những*

bầy mèo vô sinh, Quỷ với Bụt và Thần chết, Nhớ, Truyện ngắn chọn lọc, Vừa đi vừa suy nghĩ vừa nhìn... Tác phẩm của ông đầy đặn vốn sống, giàu sự trải nghiệm của một người nghệ sĩ rong ruổi qua nhiều vùng miền, từ mảnh đất Nam Bộ hiền hòa của đất nước cho đến xứ sở cờ hoa xa xôi.

Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy có một số bài viết, công trình liên quan về nghệ thuật tự sự, thân phận con người, giá trị nhân văn trong tiểu thuyết của Mạc Can. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có nhà nghiên cứu nào đề cập đến vấn đề *Quan niệm nghệ thuật về con người trong văn xuôi Mạc Can*. Vì thế, chúng tôi chọn hướng nghiên cứu này, đây là một hướng có khả thi.

Nghiên cứu sáng tác của nhà văn Mạc Can từ góc nhìn quan niệm nghệ thuật về con người, chúng tôi khám phá và lý giải con người qua hình tượng nhân vật mà nhà văn Mạc Can xây dựng trong tác phẩm. Bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích, tìm hiểu qua các tác phẩm: *Tám ván phóng dao, Tờ 100 đô-la âm phủ, Truyện ngắn chọn lọc, Vừa đi vừa nghĩ vừa nhìn, Nhớ...* để làm sáng tỏ quan niệm nghệ thuật về con người của nhà văn, cụ thể đó là quan niệm về con người nghệ sĩ với trái tim mẫn cảm; con người cô đơn, mất kết nối với thực tại đời sống và con người khát khao hạnh phúc, yêu thương. Nhìn chung, quan niệm nghệ thuật về con người trong văn xuôi Mạc Can chính là những biểu đạt về con người nghệ sĩ khổ đau mà cao quý của không gian vùng Nam Bộ.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu như sau:

- Phương pháp phân loại và hệ thống: chúng tôi tìm hiểu, khảo sát các tài liệu tham khảo liên quan đến văn xuôi Mạc Can, từ đó tiến hành hệ thống hóa để triển khai bài báo.

- Phương pháp cấu trúc, hệ thống: chúng tôi tiến hành xây dựng cấu trúc bài báo theo hướng thi pháp học, cụ thể là quan niệm nghệ thuật về con người, để làm sáng tỏ

những giá trị nội dung và nghệ thuật trong văn xuôi Mạc Can.

- Phương pháp phân tích – tổng hợp, diễn dịch: bắt đầu từ khái niệm, sau đó đi vào nội dung cụ thể của quan niệm nghệ thuật về con người trong sáng tác của Mạc Can.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Quan niệm về con người nghệ sĩ với trái tim mẫn cảm

Mạc Can quan niệm nghệ sĩ là người có trái tim đặc biệt mẫn cảm. Trong văn xuôi Mạc Can, đa số các nhân vật đều xuất thân từ nghệ sĩ như: nhà ảo thuật, diễn viên, đạo diễn, nhà văn, họa sĩ, người hát cải lương, võ sư...

Người nghệ sĩ chân chính lựa chọn gắn bó với nghề không chỉ để mưu sinh, mà còn để mang niềm vui đến cho mọi người và cuộc đời. Họ trải qua nhiều khó khăn, chật vật nhưng vẫn luôn lạc quan như anh hề trong *Thầy dạy làm hề*. Anh làm hề từ nhỏ, đến tuổi thanh niên cũng làm hề, khi ở tuổi ông ngoại cũng làm hề, bởi lẽ “*Tui khoái làm cái gì cho người ta vui cười, diễn cũng vậy mà viết cũng vậy. Cái sự buồn khó chịu lắm, không nên buồn*” (Mạc Can, 2021). Trong *Cảm ơn anh hề Homer*, Mạc Can nhận diện sự đồng điệu trong tâm hồn của những người làm hề, như Homer, như chính mình. Mặc dù sau này, người nghệ sĩ rời sân khấu, trở về cuộc sống thường nhật nhưng họ vẫn không quên mang đến niềm vui cho người khác, nhất là những em thiếu nhi bị ung thư trong bệnh viện. Mỗi câu chuyện trong *Nhớ* đều chuyển tải những thông điệp đầy nhân văn, ấm lòng độc giả. Nhận được những bức thư của các cháu nhỏ đang điều trị trong bệnh viện, trong đó có bức thư của em Thúy bị ung thư não, thiết tha mong ông hóa thân thành ông già Noel: “*Chú vui lòng làm ông già Noel vào bệnh viện ung bướu tặng quà cho các cháu bệnh não*” (Mạc Can, 2021), trước những câu hỏi tha thiết: “*Ông ơi ông tới không? Cháu sợ không còn gặp ông!*”, Mạc Can và nhiều nghệ sĩ khác đã đến bệnh viện để thăm và bày trò chơi cho các em bé đang điều trị bệnh tại đây, tặng các

em những đồ nghề nhỏ như sợi dây, hột xí ngầu, trái banh bóng bàn... Tại đây, nhà văn Mạc Can đã hóa trang thành ông già Noel đứng như nguyện ước của Thúy và các em nhỏ bị ung thư não. Trái tim mẫn cảm của người nghệ sĩ khiến ông giầy vò, hối hận vì đã nói dối mình là ông già Noel, dù lời nói cốt yếu mang đến niềm vui cho các cháu. Vai diễn của ông không có tiền thù lao nhưng đề đòi vì tử tế và yêu thương: *“Không phải trong phim hay trên sân khấu, mà ở cuộc đời thật. Thay vì là nỗi buồn, tôi xin quý độc giả hãy thân ái mỉm cười, khi trên cõi đời này còn có những anh hề như là Homer. Điều quý nhất của anh chẳng có gì ngoài lòng tốt. Còn tôi thì chưa bằng anh”* (Mạc Can, 2021).

Nhà văn Mạc Can cũng tập trung khắc họa chân dung người nghệ sĩ chân chính như anh diễn viên trong *Cõi tạm*. Anh là người “mạnh rượu”, “điềm đạm”, “tánh vui”, “đúng giờ” và “chăm chỉ”. Mặc dù là ngôi sao sáng của điện ảnh, nhưng anh luôn khiêm tốn, luôn cố gắng tạo dựng tên tuổi bằng thực lực và khả năng diễn xuất của chính mình: *“Nó là một diễn viên trẻ đi lên tạo tên tuổi không khó nhọc, nên nó biết điều, không nghĩ rằng hiện nó là ngôi sao”* (Mạc Can, 2013). Anh chàng diễn viên là người có trách nhiệm với công việc, luôn sẵn lòng nâng đỡ đồng nghiệp vì thành công chung của bộ phim. Anh chỉ dẫn cách diễn cho cô diễn viên mới, góp ý cách diễn lạ cho bậc tiền bối... Trong một lần diễn ở Huế, buổi biểu diễn lỗ vốn, người này đồ thừa người nọ nên ban nhạc và một nửa tiết mục bị cho nghỉ, không được trả tiền phòng và tiền thù lao cho nghệ sĩ, anh đã lấy tiền túi giúp đỡ mọi người có ít lộ phí về Sài Gòn. Anh chính là chân dung của một người nghệ sĩ có tình có nghĩa, phóng khoáng, yêu nghề và quý trọng đồng nghiệp: *“Lúc đó tôi nhìn đôi mắt nó, sáng long lanh một tình yêu nghề nghiệp, ngoài ra thì như ngọn nến sắp trước gió, cứ chọt tắt”, “Điều quý nhất là nó có thật nhiều bạn khắp chốn”* (Mạc Can, 2013). Thế nhưng, ở đâu đó sâu trong tâm hồn, anh cũng là người nhạy cảm và cô đơn đến độ luôn thường trực suy nghĩ rằng mình sẽ chết

trẻ giống ba. Nhân vật này bộc lộ quan niệm của Mạc Can về người nghệ sĩ chân chính, trách nhiệm và thẳng thắn. Họ lao động nghiêm túc, nhiệt huyết và tận tụy với nghề, nhưng thăm sâu trong tâm hồn là sự cô đơn của một trái tim nhạy cảm khát khao sẻ chia, giải bày và thấu hiểu. Ngay cả sau này, khi đã về cõi vĩnh hằng, anh vẫn là một ngôi sao điện ảnh mẫu mực, lý tưởng bởi sự khiêm nhường, tinh thần học hỏi, luôn tôn trọng tiền bối đi trước và sẵn lòng nâng đỡ thế hệ đi sau. *“Câu chuyện nhỏ này là một chút về thế giới của chúng tôi: những diễn viên quá nhạy cảm và nhiều tưởng tượng. Tôi nghĩ nhiều về người đồng nghiệp nhỏ tuổi của mình. Cậu đúng là một nghệ sĩ, vì cho tới phút cuối cùng người nghệ sĩ này vẫn sống đẹp”* (Mạc Can, 2013). Mỗi người nghệ sĩ như một ngôi sao chiếu sáng trên bầu trời nghệ thuật, trải qua thời vàng son lấp lánh rồi cũng vụt tắt rất nhanh. Suy cho cùng, tên tuổi họ in đậm trong lòng đồng nghiệp và người yêu nghệ thuật bởi những giá trị, đạo đức cao quý của người nghệ sĩ chân chính.

Người nghệ sĩ trong văn xuôi Mạc Can nhạy cảm trước những biến thiên của thời cuộc. Họ khắc khoải, đau đáu, hoài niệm những dấu yêu của một thời làm nghề. Những rạp hát sân khấu của một thời vàng son giờ chỉ còn là đồng gạch vụn khiến họ không khỏi bùi ngùi thương nhớ trong *Trở về mái nhà xưa*. Đó là không gian lắng đọng trong khung cảnh về đêm với những bức tường rêu phong, các bậc cao niên ở chung quanh và những câu chuyện huyền thoại về một rạp hát ký ức: *“Rạp hát Thủ Dầu Một nằm trong con đường nhỏ, chung quanh khu phố mái thấp cũng nhỏ. Ngoài kia là ngõ phố buôn bán tấp nập”, “Cái sân khấu thấp, bức tường tối, phòng bán vé, và các bậc thêm mòn vì dấu chân, có thể là hàng triệu khán giả đã bước lên để đi vào rạp, ngồi trên các hàng ghế cây quen thuộc”* (Mạc Can, 2021). Những rạp hát dần dà lùi vào ký ức nhưng vẫn còn in đậm trong tâm thức của nhiều người. Những câu chuyện được truyền lại cho thế hệ mai sau về một thời thương nhớ:

“Tuy vậy, tôi cứ nghĩ, không chỉ là nỗi buồn – tất nhiên rồi, vì nó là sự mất mát – mà còn là niềm vui vì còn có người nhớ tới rồi lưu lại trong cuốn sách sưu tầm, để cho những người trẻ còn nhìn thấy những bậc thêm, ngõ vào, cánh cổng đầy kỷ niệm của ông cha...” (Mạc Can, 2021). Trong *Địa đàng không quên*, chúng ta thấy hiện lên câu chuyện của người nghệ sĩ luôn khắc khoải nhớ về rạp chiếu bóng Eden. Nơi đây có cái màn dày che ánh sáng khi khán giả bước vô “*ai cũng phải chui qua mới tới vườn địa đàng*” lúc nào cũng tối hù: “*Toàn bộ rạp chiếu này nằm trong tòa nhà thương xá và những căn phòng cho thuê, kín bưng không hề có chút ánh sáng mặt trời. Đường như chỉ có mỗi tôi biết một nơi có chút ánh sáng ngoài đường phố lọt vào trong rạp*” (Mạc Can, 2021).

Nhà văn Mạc Can miêu tả chân dung đời thường của người nghệ sĩ với nhiều thân phận khác nhau. Những cuộc đời mưu sinh vất vả của nhà báo, nghệ sĩ hát cải lương hay võ sư... đều được Mạc Can thể hiện chân thật và giàu cảm xúc. Một nhà báo tử tế, âm áp, mộc mạc trong *Những bức tường biết nói* giúp người đọc có cái nhìn nhân văn hơn ở cuộc sống hiện đại. Qua những lần anh nhà báo giúp đỡ mẹ con Hạnh tìm nhà, chuyển trọ, độc giả nhận ra cao hơn cả tình yêu là tình người vô cùng đẹp đẽ. Dù anh thương mẹ con Hạnh với mong ước đời thường giản dị: “*Tôi nghĩ thầm và ao ước có được một người... vợ tốt như Hạnh và đứa con dễ thương như Duyên. Có lẽ đó là “tham vọng” duy nhất trong cuộc đời tầm thường của tôi*” (Mạc Can, 2013), nhưng sự tự ti về ngoại hình của bản thân và gia cảnh nghèo khổ cứ khiến anh nghĩ ngợi, mông lung khi mơ về mái nhà đúng nghĩa. Chính điều đó, cùng với suy nghĩ gặng chờ đợi đến ngày người chồng trở về đoàn tụ với gia đình khiến Hạnh mãi chần chừ, phân vân trước một tình cảm khác. Trong *Nghề khóc*, anh kép chánh của đoàn cải lương thất nghiệp, chuyển sang nghề khóc mướn để mưu sinh cũng khiến nhiều người không khỏi xót xa, cảm cảnh: “*Khán giả biết anh, mà cũng còn thích giọng nữ sang sảng*

và tài khóc của anh. Có khi khách trả lại mấy trái cà na cho anh, đặt lên tay anh chút tiền lẻ, nhờ vậy anh vẫn sống tạm tạm qua ngày” (Mạc Can, 2021). Khi gặp lại những người bạn trong nghề, anh không tránh khỏi bật khóc và nghẹn lời. Cái nhìn thâm trầm của người nghệ sĩ đã dừng lại trong sự im lặng, xót xa. Trong *Nội công*, cuộc đời của võ sư ở tuổi xế chiều chật vật mưu sinh cũng buồn bã không kém người nghệ sĩ khóc mướn: “*Hóa ra cuộc sống của một võ sư về già cũng hẩm hiu, buồn tẻ*”, “*còn bây giờ giúp vui số khán giả chỉ ngồi nhìn, không tham gia, không hưởng ứng, nhiều khi cũng không buồn vỗ tay*” (Mạc Can, 2021). Hàng đêm, võ sĩ Châu biểu diễn tiết mục đâm chực chiếc giáo nhọn vào cổ, các lưỡi giáo càng đâm sâu vào cổ họng, vết thương càng lúc càng sâu hơn và khó lành. Nhìn cảnh mưu sinh đó, không ít người chạnh lòng, bởi Mạc Can cũng là nghệ sĩ. Đằng sau ánh đèn sân khấu, khán giả không biết tình cảnh người nghệ sĩ đó: “*Cho nên có một cảnh tình mà ít khán giả nào biết, khi vô trong sân khấu, ông dùng chiếc lược chải chỉ chải lại mở tóc bạc, chiếc lược dày kéo theo những sợi tóc lua thưa của tuổi già, với miến sắc nhọn của chai bìa và máu. Người võ sư nổi tiếng một thời với đôi lân râu bạc, oai danh trên đường phố, nay bán mạng để kiếm chén cơm*” (Mạc Can, 2021).

Mạc Can quan niệm người nghệ sĩ cũng như mọi người, ném trải rất nhiều niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống, trong làm nghề, song điểm khác biệt lớn nhất đó chính là trái tim của người nghệ sĩ vô cùng mẫn cảm. Trong các tác phẩm của mình, có thể thấy nhà văn Mạc Can luôn chiêm nghiệm sâu sắc về con người hiện đại, nhất là người hoạt động nghệ thuật. Cho dù ở trên đỉnh vinh quang hay già từ sân khấu, họ luôn mong muốn đem đến nụ cười và những giây phút giải trí tới cho khán giả, luôn khao khát cống hiến những giá trị chân – thiện – mỹ cho nghệ thuật. Có lẽ, quan niệm tình yêu nghề chân chính là nguồn cảm hứng soi sáng cho những trái tim nghệ sĩ mẫn cảm chính là điều mà Mạc Can muốn bộc bạch, trần trụi trong bài

chính ông cũng là người nghệ sĩ trải qua bao biến động, thăng trầm.

3.2. Quan niệm về con người cô đơn, mất kết nối với thực tại đời sống

Bên cạnh những người nghệ sĩ có trái tim mẫn cảm, trong văn xuôi Mạc Can, hình ảnh những con người cô đơn, mất kết nối với thực tại đời sống cũng được nhà văn tái hiện sâu sắc. Họ là những người đã và đang phải chịu đựng những nỗi đau cá nhân, những bi kịch tổn thương về tinh thần. Họ mất kết nối với thế giới xung quanh vì nhiều nguyên nhân khác nhau.

Tám ván phóng dao kể về cuộc sống của một gia đình Nam Bộ hành nghề xiếc rong ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ vào những năm tháng đầy khó khăn. Ba nhân vật chính – ba anh em – biểu diễn tiết mục phóng dao hằng đêm đều có những nỗi cô đơn, sợ hãi và đau khổ của riêng mình. Đó là sự ức chế tinh thần của người anh hai trong mỗi lần phóng dao về cô em gái đứng trước tám ván. Trước tiết mục biểu diễn, anh luôn đứng một lúc sau bức màn nhung, nhìn xuống khán giả và tự trấn an mình với nỗi khổ tâm: *“Cuộc sống này tàn phá anh em tôi tới tận cùng, có lẽ anh cũng khổ tâm không thua gì ai, nhưng anh chịu đựng được nó”, “mỗi lần anh phóng đi một lưỡi dao cũng là lúc anh thoát khỏi một ức chế nào đó, một thứ mặc cảm thua thiệt, của đồng tiền giả”* (Mạc Can, 2020). Anh âm thầm chịu đựng những sự giằng xé đó mà không có cách nào thoát khỏi bởi vì tiết mục biểu diễn ấy là nguồn sống nuôi cả gánh xiếc. Trong một lần phân tâm của người anh, đứa em gái bị mũi dao đâm trúng sau gáy để lại di chứng về não. Sự đau khổ, ức chế và chịu đựng của anh bật ra những giọt nước mắt tự trách: *“anh tôi như người mất hồn, anh đứng ngậy người với hai hàng nước mắt”* (Mạc Can, 2020). Còn người em gái – cô đào mười bốn tuổi – lại mang chứng sợ hãi, hoảng loạn từ nhỏ cho đến năm bốn mươi ba tuổi, chết đi trong cô độc. Từ nhỏ, thay vì được chơi với hoa, với búp bê như bao bạn bè đồng trang lứa, cô đã

phải làm cô đào đứng trước tám ván, chứng kiến những mũi dao sắc bén lao vào người. Âm ảnh, hoang mang, tuyệt vọng khi đối mặt với màn biểu diễn nghiệt ngã mỗi ngày, vậy nên *“Em ít nói dần và chỉ nghĩ một ngày nào đó lưỡi dao sẽ xuyên qua người em, tìm em đập nhanh mỗi lần nhìn lưỡi dao bay tới, rồi khi không có biểu diễn tìm em vẫn đập khác thường, em hay chóng mặt và cơ thể yếu dần, em thấy những oan hồn gọi em”* (Mạc Can, 2020). Sau lần tai nạn xảy ra, cô gái bị di chứng về não và phải chịu đựng hai vết thương trên cơ thể, một ở nơi bả vai và một sau gáy. Lúc nào cô cũng nghe tiếng rên bên tai. Cô sống tách biệt với mọi người, chỉ làm bạn với quyển kinh và vòng chuỗi. Vết thương biến chứng trở thành căn bệnh dai dẳng bám theo cô đến tận những năm tháng cuối đời, sống khi tỉnh khi quên với bộ não trẻ con: *“Em tôi bị một nhát dao chém sau gáy, vùng “đôi” nơi chứa đựng nhiều ký ức, nhiều suy nghĩ nhất, giờ đây những ký ức đó khi còn khi mất, cũng như tôi, em đã chạm chân tới một cõi khác”* (Mạc Can, 2020).

Người cuối cùng, người anh ba – nhân vật đỡ tám ván – cũng là một người có trái tim nhạy cảm và luôn ước ao thoát khỏi thực tại tàn bạo đó. Đêm nào cũng phải chứng kiến những mũi dao sắc nhọn lao về phía em mình, anh như phát điên: *“tôi vẫn còn cảm chặt con dao và tôi của cái lưỡi bén ngọt của nó vào cổ tay tôi, máu từ đó phun trào ra, tôi cụng cái đầu trọc của mình vào tường. Tôi cúi người đập cái đầu trọc của tôi xuống sàn sân khấu, tôi quỳ lạy tất cả mọi người chung quanh”* (Mạc Can, 2020). Không dám nói với cha để bỏ tiết mục biểu diễn kinh khủng đó, nên anh chỉ biết đau đớn, phản kháng gay gắt và bất lực khi thấy em gái mình trúng dao. Những lưỡi dao bay tới như cắm vào tim anh: *“Ở thế đứng này, em tôi thường xoải cánh, và hai bàn tay lúc nào cũng nắm thật chặt mép tám ván. Nó đang tìm bàn tay tôi. Khi bàn tay tật nguyền của tôi chạm vào một tảng nước đá, bàn tay nó lạnh như xác con chim bị đạn, em tôi đã trúng dao!”* (Mạc Can, 2020). Tiểu thuyết kết thúc rất buồn

thâm, các nhân vật đều chịu đựng cô đơn, chết sớm, tù tội hoặc tâm thần... Trong *Tám ván phỏm dao của Mạc Can – nỗi niềm về thân phận con người* (2012), Ngô Thị Hy đã bày tỏ sự chia sẻ, đồng cảm với số phận những con người rằng: “*Nếu không được viết ra bằng tâm hồn nhạy cảm, tấm lòng tràn đầy nhân tình thì có lẽ tác phẩm không làm người đọc xúc động như thế. Nghĩ về cuốn sách, liên tưởng đến những gì đã đọc, tôi ngỡ rằng nhà văn đã vắt đến tận cùng những cảm xúc sâu xa trong tâm hồn của mình để phả vào cuốn sách niềm rung rung thương cảm cho số phận của con người*”.

Mạc Can không chỉ đơn thuần đề cập đến sự cô đơn, mà ông còn muốn khám phá sâu đời sống tâm lý con người với những bi kịch, tổn thương tâm lý, những kiểu chấn thương tinh thần khiến con người bị mất kết nối, hoài nghi và lạc lõng trước thế giới xung quanh. Đồng thời, ông thường bộc lộ cái nhìn trân trọng hơn trước những ước mong bình thường như sẽ chia sẻ giữa con người với con người, với thế giới xung quanh. Trong *Tám ván phỏm dao – sức sống của giá trị nhân văn cổ điển* (2015), Ngô Văn Giá đã nhận định: “*Như vậy, cho dù ngay trong những hoàn cảnh bi thảm nhất, con người vẫn tha thiết được sống trên cõi thế này chính là nhờ vào một niềm tin thiêng liêng và bất tử rằng tình thương nơi con người không bao giờ bị mất. Đây mới là chỗ đến cao nhất của tư tưởng tác phẩm, là cốt lõi của tư tưởng tác phẩm. Và là một thông điệp nhân văn sâu sắc mà tác phẩm muốn gửi đến người đọc hôm nay*”. Dù có cô đơn, có ở tận cùng của nỗi đau và sự tuyệt vọng, nhưng các nhân vật của Mạc Can vẫn luôn đầy ắp tính nhân bản, nhân văn sâu sắc.

Trong quan niệm của Mạc Can, ông cho rằng, những con người cô đơn, lạc lõng nhất chính là những người sống tha hương. Họ luôn đau đáu nhớ nơi chôn nhau cắt rốn của mình như câu chuyện cuộc đời ông Ban trong *Con cá rô và Casino*. Rồi Việt Nam qua Mỹ sống ba mươi năm, đến lúc nghỉ hưu sau khi

làm ở một hãng thuốc tây, và đang mang bệnh thận, ông chỉ suốt ngày quần quăn trong nhà một mình bởi vợ ông đi làm thu ngân, con gái ông đi làm nail. Ông cô đơn trong chính căn nhà của mình đến nỗi có lúc thấy con ruồi bay ngang ông lại thèm nói chuyện với nó. Ông tha thiết thèm nói tiếng Việt nhưng nhiều người Việt cùng lứa tuổi như ông chỉ quen nói “O.K” càng khiến ông nhớ Việt Nam hơn. Không chỉ có sự bất đồng về ngôn ngữ, văn hóa, mà ông Ban còn thèm được sống trong không khí của những buổi chợ quê nghèo với hương vị của món bún bò Huế trứ danh, vị cay nồng của ớt, vị mặn mòi của nước mắm chỉ nơi ông sinh ra mới có. Những bữa cơm mang đậm hương vị Việt Nam với món canh chua, cá khoa, cá kèo, miếng khô tra, hột vịt lộn, ba khía trộn... giờ đây chỉ còn trong ký ức của đứa con Nam Bộ tha hương.

Sống ba mươi năm ở xứ người nhưng ông Ban lúc nào cũng “*khó hòa nhập, đau đáu nỗi buồn. Người vợ đưa ông qua Mỹ đã chết vì buồn, sau đó ông có người vợ kế cũng không vui*” (Mạc Can, 2020). Sau nghỉ hưu, vợ ông bảo ông nên đi làm nghề đánh bài thuê ở casino, được ăn và có tiền, không phải trở thành gánh nặng của gia đình. Món tiền 20 đô – tiền tip cộng thêm tiền lương hưu giúp ông Ban sống đủ, không cần vợ hay con cái nuôi. Tuy nhiên, càng lớn tuổi con người càng cô đơn, nhất là khi sống ở một đất nước xa lạ. Vậy là ông tìm cách mang hồn quê Việt Nam về đất Mỹ bằng việc nuôi con cá rô. Ông nhờ người bán cá ở chợ mua dùm con cá rô. Rồi “*Ông đào cái ao (sau vườn), cất cái nhà lá nhỏ bên cạnh ao cá, có cây dừa bằng sợi ni lông cột hàng. Chiều chiều ông ra ngắm con cá lội qua lội lại trong cái ao nhỏ xíu, nói chuyện với con cá và thỉnh thoảng hình như nghe nó nói tiếng lục tỉnh Cái Bè quê ông*” (Mạc Can, 2020). Cho đến khi đột quy, ông Ban vẫn ao ước được về Cái Bè lục tỉnh, về Việt Nam một lần: “*Ông sẽ không còn gắp con cá rô mà ông mua ở chợ Việt Nam, mà ông đào cái ao nhỏ ngoài vườn cây và nuôi*

nó, nhìn con cá để nhớ dòng sông nơi quê nhà của ông ở huyện Cái Bè. Nơi ông sinh ra và lớn lên ông vẫn muốn về, còn bây giờ thì siêu thoát” (Mạc Can, 2020). Với nhiều trăn trở và cảm thông, nhà văn Mạc Can đã phần nào thể hiện được nỗi cô đơn của con người ở nhiều khía cạnh – khi chắt vật mưu sinh ở ngay quê nhà, khi tha phương cầu thực ở đất nước xa xôi.

Trong văn xuôi Mạc Can, ông luôn đau đầu với những thân phận con người cô đơn, mất kết nối với thực tại đời sống, phải chịu đựng rất nhiều bi kịch tinh thần. Sự cô đơn và tổn thương ấy của họ có thể đến từ bên trong hoặc gây do từ thế giới bên ngoài. Từ sự cảm thông sâu sắc, ông gợi mở nhiều góc khuất sâu kín trong tâm hồn mỗi người. Trong đó, nổi bật và sâu đậm nhất vẫn là tình yêu quê hương tha thiết, kín đáo mà đậm đà sâu sắc trong mỗi con người Việt Nam.

3.3. Quan niệm về con người khát khao hạnh phúc và yêu thương

Trong văn xuôi Mạc Can, niềm tin vào khát khao hạnh phúc và yêu thương của mỗi con người được thể hiện rất rõ ràng. Ông quan niệm đó là sợi dây kết nối tâm hồn, đưa con người đến gần với nhau hơn bằng sự sẻ chia và đồng cảm. Tình cảm gia đình, tình yêu, tình người, tình nghệ sĩ trong tác phẩm của Mạc Can được thể hiện chân thực và giản dị. Tuy lắng đọng, đời thường, nhưng tình yêu thương gia đình trong văn xuôi Mạc Can lại được thể hiện bằng những chi tiết rất giàu sức gợi. Trong *Con heo đất và ba cục gạch*, nhà văn miêu tả chân dung người mẹ nghèo, vất vả mưu sinh nhưng lại yêu thương con cái vô điều kiện. Bà chắt chiu, dành dụm từng đồng tiền nhỏ, bỏ vào con heo đất. Số tiền tiết kiệm đã giúp cả nhà vượt qua mỗi khi túng quẫn, giúp người chồng “*chữa lành thương tật khi ông bất ngờ té gãy xương chân*”, giúp con cái “*đỡ lòng trong những cơn khốn cùng kiệt cạn*” (Mạc Can, 2021). Chẳng có nổi một cái bếp đảng hoàng tử tế, thay vào đó chỉ là “*ba cục gạch mòn mỏi*”

theo những chuyển lưu diễn rày đây mai đó của gia đình, bà vẫn chăm lo từng bữa cơm cho chồng con. Ngày đưa ông Táo về trời, bà làm lễ cúng đảng hoàng, tử tế: “*Không biết nên cười hay khóc, khi nhìn mẹ tôi đốt vài nén nhang rồi để nhẹ mấy cái bánh, cục kẹo trên cái đĩa nhỏ làm lễ đưa ông Táo nhà nghèo của tôi bay về trời đảng hoàng như ai*” (Mạc Can, 2021). Hình ảnh người mẹ tảo tần, chắt chiu cho gia đình vẫn luôn luôn ám áp trong lòng những đứa con. Tình thương yêu của mẹ là ngọn lửa hắt hiu, xoa dịu những phiền muộn, gieo vào lòng con mình những hy vọng tươi sáng của cuộc đời: “*Tôi nhớ tha thiết, nhớ biết bao là nhớ con heo đất và những viên gạch – bếp lửa sáng chiều của mẹ tôi. Bài học kham khổ này giúp tôi vượt qua bao khó khăn*” (Mạc Can, 2021). Câu chuyện thể hiện tấm lòng yêu thương bao la của bà mẹ quê dành cho gia đình, cho các con, với ước mong nhỏ nhoi là gia đình được sống đủ đầy, sung túc hơn. Giữa hiện thực cuộc sống, câu chuyện như một trang cổ tích đẹp đẽ và đầy nhân văn về “một người mẹ nghèo và ba viên gạch thần”.

Mạc Can quan niệm, mỗi con người trong tình yêu đều trải qua những trạng thái cảm xúc khác nhau, trong đó có cả sự cao thượng, vị tha, vị kỷ, có cả hạnh phúc và khổ đau. Con người nếm trải thăng trầm, sóng gió của cuộc đời đến cuối cùng chỉ mong tìm thấy tình yêu trọn vẹn. Trong *Mây đêm Noel*, tình yêu không hề có khoảng cách tuổi tác giữa một ông diễn viên già và một cô gái trẻ sắp tốt nghiệp khóa đạo diễn. Tình yêu vị tha ấy được nhà văn xây dựng trên nền tảng tình nghệ sĩ, bắt đầu với sự nâng đỡ của bậc tiền bối dành cho nghệ sĩ trẻ đang học tập, chập chững bước vào nghề điện ảnh: “*Có khi đọc một kịch bản của tác giả trẻ, rồi giúp... ý kiến. Có khi, hay nhiều khi, đóng giùm một vai, thù lao là một ổ bánh mì chay thật*” “*Tam Tạng*”, tức nhân là miếng tàu hủ chiên giòn, xị chút nước tương là xong” (Mạc Can, 2020). Chính những tấm lòng vị tha như thế đã trao truyền niềm tin cho thế hệ trẻ để họ

tiếp tục làm nghề, yêu nghề và bám trụ với nghề. Trong *Tờ 100 đô-la âm phủ*, nhân vật xưng “tôi” đã hoàn lương: “bỏ nghề dốt gái, đạp xe hót tóc dạo” bởi tình yêu đơn phương với Hà: “Xóm cũ trở nên quen thuộc với tôi hơn. Chừng một hai tuần nhớ Hà không chịu nổi, tôi đạp xe trở lại xóm, hót tóc cho mấy đứa con nít và mấy ông già, nhân tiện ngồi uống cà phê lên nhìn Hà cho đỡ ghiền” (Mạc Can, 2013). Khi bị giải tòa, quán cà phê cũng không còn, chỉ còn những chuyến xe đạp và cái thùng hót tóc trong khuya tối, “Tôi nhớ Hà vô cùng”. Còn Hà, sau khi trốn được từ nơi chôn dốt gái, cô “xin giấy tạm trú làng hoàng”, “khi tối lửa tắt đèn, cúp điện, mưa gió, cô hay chạy sang giúp người đau yếu già nua, có khi bán chịu gạo, cho mượn tiền mà không ăn lãi. Quá lạ, sau vài tháng sống trong xóm này, Hà trở thành cái tên quen thuộc. Mấy bà già rầy cháu, vợ la chồng say, chồng chửi vợ đánh đề, thường lấy Hà ra làm gương tốt” (Mạc Can, 2013). Hà cũng lấy chồng và sống hạnh phúc. Chồng của Hà là người sát mồi, ít nói, ít học nhưng lại vô cùng thương yêu vợ, chăm chỉ, đỡ đần vợ “bung cà phê, rửa ly chén, nấu cơm”. Cho đến khi Hà vô tình trong lúc vui miệng kể về giấc mơ đám cưới của mình với chồng, không thấy mặt chú rể: “Trong giấc mơ của Hà, tất cả đều không đáng kể, duy nhất có một giấc mơ vui, nhưng tai hại, Hà thấy mình được ai đó cưới. Đám cưới tung bừng nhưng không thấy chú rể đâu. Có lẽ anh ta tới trễ” (Mạc Can, 2013) thì “Anh đã hẳn học với Hà: “Mày là con ấ””. Không biết khi gặp lại, Hà và người yêu cô đơn phương có thể mở lòng với nhau hay không, nhưng độc giả có quyền hy vọng cuộc đời họ sẽ khác đi, hạnh phúc hơn, sẽ gặp được một người thực sự thấu hiểu và yêu thương: “Hai đứa tôi lặng yên nhìn sâu vào mắt nhau, nơi đã từng chứng kiến bao khổ nhục của cuộc đời” (Mạc Can, 2013).

Trong *Điện thoại khẩn cấp*, một ông Hà già bất đắc dĩ phải làm chuyên gia tư vấn tình cảm cho một gia đình đang trên bờ vực tan vỡ. Có chồng ngoại tình, “Người đàn bà lại

khóc, tiếng khóc nức nở của người đàn bà bên kia máy điện thoại làm cho ông Hà già cũng muốn khóc theo. Nhiều khi đọc một chuyện gì, coi một phim gì cảm động quá ông cũng lên lau nước mắt, làm bộ như sổ mũi, không khéo bà Hà cười ông” (Mạc Can, 2013). Dù người cần giúp đỡ là người xa lạ, nói chuyện qua điện thoại nhưng ông Hà vẫn lắng nghe và khuyên nhủ bằng tất cả tấm lòng. Bởi vậy mà cô gái không còn cái ý nghĩ điên rồ là muốn giết chết mấy đứa con, giết chồng rồi tự tử nữa. Tình cảnh không khá hơn, cô gái mong được gặp ông trực tiếp. Ông Hà khuyên nhủ cô gái nên dịu dàng với chồng để cứu lấy gia đình bởi sự dịu dàng: “là phương thuốc thần kỳ nhất. Theo ông, những người ghen tuông muốn giữ được chồng, đừng có lấy guốc đánh ai cho đổ máu, cũng đừng tạt axit – ở tù oan mạng, gây ra thảm cảnh, rồi cuộc ai cũng khổ” (Mạc Can, 2013). Chính những lời khuyên chân tình đã giúp một gia đình trở lại hạnh phúc: “Ông già làm Hà chột băng khuâng, hiệu quả của sự dịu dàng và nụ cười thật là cần cho ai đó”, “Bài báo viết về gia đình hạnh phúc hết ý của ông Hà, ông ngẫm nghĩ, bên kia đường dây “điện thoại” – nói theo bà Hà – cũng có một gia đình hạnh phúc, vui vẻ như gia đình ông, ông cầu mong ai cũng được vậy” (Mạc Can, 2013).

Bên cạnh tình yêu, tình người sâu sắc và nhân văn cũng được nhà văn thể hiện rõ. Trong truyện *Xe đêm*, một ông lão đã giúp một cô gái lỡ đường quá giang khi cô bị lơ xe đuổi lên đuổi xuống không cho đi “chùa”. Cô còn bị nghi ngờ ăn cắp đôi dép của hành khách, bị lơ xe làm rách toạc chiếc áo cũ mục. Ông già đã đưa ổ bánh mì cho cô gái nhưng nhận lại ánh nhìn ngạc nhiên, “thiếu tin tưởng” và ngờ vực. Cô gái ăn bánh mì và uống hết bạch trà đá nhưng không cảm ơn. Ông già vẫn lục trong cái túi xách của mình đưa cho cô gái một cái áo. Xe vô bến, ông cứ đứng nhìn theo cô gái lỡ đường, đói khát “Có lẽ thoát ra từ một cơn lấc lạc hiểm nghèo nào đó, lặn lội tìm đường trở về nhà, mà hôm nay chắc là sẽ về tới. Cô

gái đang đi bộ trong dòng người bỗng quay lại, ông già biến mất, trong mắt cô gái nhỏ xơ xác không ra hình người long lanh hai giọt nước” (Mạc Can, 2013).

Trong quan niệm nghệ thuật về con người của Mạc Can có những thân phận tuy chịu đựng sự cô đơn, đau khổ với thực tại, nhưng vẫn luôn khát khao hạnh phúc và yêu thương. Mạc Can vừa phản ánh hiện thực vừa muốn chiêm nghiệm hiện thực. Trong văn xuôi của ông, con người hiện lên với nhiều khát vọng cao đẹp và nhân văn dù trong hoàn cảnh nào. Phong cách giản dị, chân phương của Mạc Can đã mang sáng tác của ông đến gần hơn với độc giả.

4. KẾT LUẬN

Quan niệm nghệ thuật về con người trong văn xuôi Mạc Can bộc lộ cái nhìn đa diện, có chiều sâu về con người và cuộc đời. Con người nghệ sĩ có trái tim mẫn cảm chiếm vị trí chủ đạo trong văn xuôi của ông. Ông quan niệm người nghệ sĩ có thể cô đơn, buồn bã, chật vật mưu sinh khi hào quang sân khấu không còn, nhưng trải qua bao nhiêu thăng trầm, họ vẫn luôn mong muốn tự lấp đầy những khoảng trống trong tâm hồn, luôn khát khao làm nghề và yêu nghề mãnh liệt.

Bên cạnh đó, nhà văn cũng mang đến cho độc giả một cái nhìn tích cực và tràn đầy nhân văn thông qua những mảnh đời phải nếm trải đau khổ, tổn thương, cô đơn, lạc lõng và mất kết nối với thế giới xung quanh. Thế nhưng, họ vẫn luôn cố gắng vượt qua để hàn gắn nỗi đau, chạm gần hơn tới niềm hạnh phúc bé nhỏ. Dẫu cho bất trắc và đau khổ, con người

trong văn xuôi Mạc Can vẫn tha thiết sống và khao khát yêu thương, cũng giống như ông – luôn khắc khoải và đau đáu niềm tin vào những điều tốt đẹp của cuộc đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Lê Bá Hán, Trần Đình Sử & Nguyễn Khắc Phi (Đồng chủ biên). (2010). *Từ điển thuật ngữ văn học*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Giáo dục.

Mạc Can. (2013). *Tuyển tập truyện ngắn*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Thanh Niên.

Mạc Can. (2020). *Tám ván phóng dao*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ.

Mạc Can. (2020). *Vừa đi vừa nghĩ suy vừa nhìn*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ.

Mạc Can. (2021). *Nhớ*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ.

Ngô Thị Hy. (2012). *Tám ván phóng dao của Mạc Can – nỗi niềm về thân phận con người*. Truy cập ngày 03/03/2023, từ: <https://nguvandhag.wordpress.com/2012/01/06/tam-van-phong-dao-cua-mac-can-noi-niem-ve-than-phan-con-nguoi/>

Ngô Văn Giá. (2005). *Tám ván phóng dao – sức sống của giá trị nhân văn cổ điển*. Truy cập ngày 03/03/2023, tại: <https://vnexpress.net/tam-van-phong-dao-suc-song-cua-gia-tri-nhan-van-co-dien-1973804.html>

Trần Đình Sử. (2017). *Dẫn luận thi pháp học*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb Đại học Sư phạm.